

Số:1870 /QĐ-TTKN

Hà Nội, ngày 31 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**V/v cấp Giấy chứng nhận sản phẩm sản xuất trong nước
phù hợp Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia**

**GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KHẢO NGHIỆM,
KIỂM NGHIỆM, KIỂM ĐỊNH THỦY SẢN**

Căn cứ Quyết định số 1109/QĐ-TS-VP ngày 25/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định thủy sản;

Căn cứ văn bản số 1078/TĐC-HCHQ ngày 29/3/2024 của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng và văn bản số 356/GCN-BKHCN ngày 06/9/2024 của Bộ Khoa học và Công nghệ về chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận của Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định nuôi trồng thủy sản;

Xét báo cáo ngày 17/7/2025 của Đoàn đánh giá và kết quả thẩm xét hồ sơ chứng nhận;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Chứng nhận và Kiểm nghiệm.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung 10 sản phẩm thức ăn phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật QCVN 02-31-2:2019/BNNPTNT vào Giấy chứng nhận số HQ.25.01516; 02 sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật QCVN 02-32-1:2019/BNNPTNT vào Giấy chứng nhận số HQ.05.0.23.00724 ban hành kèm theo Quyết định số 1395/QĐ-TTKN-CNKN ngày 08/4/2025 của Giám đốc Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định thủy sản cấp cho Công ty TNHH Hóa Chất Thành Thịnh, địa chỉ: Khu đô thị Lakeview City, Số 1-3, Đường số 17, Khu phố 18, phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. Thông tin chi tiết sản phẩm (Phụ lục) và kết quả thử nghiệm kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký và thời hạn chứng nhận được thực hiện theo Quyết định số 1395/QĐ-TTKN-CNKN ngày 08/4/2025. Trong thời gian hiệu lực của chứng nhận, Công ty TNHH Hóa Chất Thành Thịnh được phép sử dụng Giấy chứng nhận, dấu hợp quy (CR) theo hướng dẫn tại Website của Trung tâm.

Điều 3. Trưởng phòng Chứng nhận và Kiểm nghiệm; Trưởng phòng Quản lý dịch vụ và Khách hàng; Công ty TNHH Hóa Chất Thành Thịnh, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở NN&MT TP. Hồ Chí Minh;
- Giám đốc Trung tâm (b/c);
- Trung tâm Vùng II;
- Văn phòng TT (BBT Website);
- Lưu: VT, CNKN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Pha Thanh Tùng



Phụ lục 1
DANH MỤC CÁC SẢN PHẨM CHỨNG NHẬN HỢP QUY
(Kèm theo Quyết định số 1870/QĐ-TTKN ngày 31 tháng 7 năm 2025
của Giám đốc Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định thủy sản)

STT	Tên sản phẩm	Địa điểm sản xuất	Mã số hợp quy	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia phù hợp
1	BioBls Plus	Tổ 5, ấp Tân Cang, phường Phước Tân, tỉnh Đồng Nai	HQ.25.01516-4	QCVN 02-31-2:2019/BNNPTNT
2	BioBls		HQ.25.01516-5	
3	BioBs Plus		HQ.25.01516-6	
4	BioBs		HQ.25.01516-7	
5	BioSac		HQ.25.01516-8	
6	KaliMax		HQ.25.01516-9	
7	VolMax		HQ.25.01516-10	
8	SeaMax		HQ.25.01516-11	
9	PreMix Plus		HQ.25.01516-12	
10	PreMix Organic		HQ.25.01516-13	
11	BioRho Plus		HQ.05.0.23.00724-20	QCVN 02-32-1:2019/BNNPTNT
12	BioRho		HQ.05.0.23.00724-21	